TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 -PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 147/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 28 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 88, 89 Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 205/2026/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn L kết hôn năm 2020, đã ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 19/2025/QĐCNTTLH ngày 02/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Cháu Bùi Hương Giang (tên dự định đặt), sinh ngày 05/4/2024, sinh ra trong thời kỳ hôn nhân, theo luật định được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân. Để đảm bảo quyền lợi cho các bên, chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh L không phải là cha đẻ cháu Giang. Hai bên đương sự đều xác nhận vợ chồng sống ly thân, không chung sống cùng nhau, chị H mang thai con với người khác, cháu Giang không phải là con đẻ của anh L.

Tại Kết luận phân tích ADN số Kết quả phân tích AND huyết thống số KQ2603184.12 của Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 – Cầu Giấy Hà Nội thuộc Công ty TNHH Medlatec Việt Nam kết luận: Anh Bùi Văn L và cháu Bùi Hương Giang không có mối quan hệ huyết thống cha – con gái.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 2000;

Số căn cước: 01730000xxxx;

Nơi thường trú: xóm Đồng Mới, xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ;

Nơi ở: xóm Quyền, xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh **Bùi Văn L**, năm sinh: 1995;

Số căn cước công dân: 01709500xxxx;

Nơi thường trú: xóm Đồng Mới, xã Mường Thàng, tỉnh Phú Thọ;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu xác định cha - con:

Anh Bùi Văn L không phải là cha đẻ cháu Bùi Hương Giang (tên dự định đặt), sinh ngày 05/4/2024, giới tính: Nữ theo Giấy chứng sinh mã số 00065.GCS.17007.24 số 65 quyển 01 do Trung tâm y tế huyện Cao Phong cấp ngày 02/5/2024.

Cháu Giang do chị H sinh ra. Chị H có quyền đến cơ quan chức năng thực hiện việc đăng ký hộ tịch cho con theo quy định.

2.2. Về án phí: Vụ án thuộc trường hợp được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 12 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 12 – Phú Thọ;
- UBND xã Mường Thàng, UBND xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu Hành chính tư pháp; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh